

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển đô thị Nhơn Trạch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển đô thị Nhơn Trạch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (viết tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 09 tháng 01 năm 2023, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, nội dung công việc, phân công cụ thể cho các cơ quan, đơn vị làm cơ sở tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết số 09-NQ/TU; Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương các cấp, các ngành để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm mục tiêu phát triển đô thị Nhơn Trạch.

2. Yêu cầu

a) Chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch kịp thời, đồng bộ chặt chẽ, thống nhất; các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức hoạt động có trách nhiệm, xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai đúng tiến độ, đảm bảo hiệu quả; Phân định rõ nhiệm vụ cơ bản, trọng tâm, trước mắt và thường xuyên, lâu dài.

b) Các Sở, ban, ngành và địa phương, chủ động tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo kế hoạch đã đề ra. đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Giai đoạn đến 2025

a) Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng tăng bình quân từ 14-15%/năm; giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng bình quân từ 1,5-2%/năm; giá trị tăng thêm ngành thương mại - dịch vụ tăng bình quân từ 25%/năm trở lên.

b) Tổng vốn huy động đầu tư phát triển xã hội đạt 75.000 tỷ đồng.

c) Thu gom và xử lý 100% chất thải nguy hại, chất thải y tế, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải sinh hoạt.

d) Các Khu công nghiệp hoạt động trên địa bàn có Trạm xử lý chất thải tập trung đạt chuẩn môi trường; Khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động 100%.

đ) Toàn huyện có 2,4 giường bệnh/1.000 dân; 05-06 bác sĩ/10.000 dân. Thực hiện đầu tư xây dựng Trung tâm y tế huyện (*Quy mô 5 ha, công suất 300 giường*) tại xã Phước An.

e) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

g) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch (*qua công trình cấp nước sạch đô thị, công trình cấp nước sạch tập trung nông thôn và đầu nối sử dụng cấp nước đô thị*) đạt quy chuẩn quốc gia > 95%.

h) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động: 100% thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; 80% hồ sơ thủ tục hành chính được số hóa và kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư; 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 90% hồ sơ công việc tại Ủy ban nhân dân huyện và 80% hồ sơ công việc tại Ủy ban nhân dân xã được xử lý trên môi trường mạng (*Trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% chế độ các báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai; đưa vào khai thác, sử dụng tất cả các ứng dụng dùng chung từ Trung ương xuống địa phương đảm bảo việc triển khai thông suốt, hiệu quả.

i) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G/6G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%.

k) Phân đầu thực hiện 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao theo bộ tiêu chí mới 2021-2025. Nhơn Trạch đạt các tiêu chí đô thị loại III và phân đầu xây dựng 07 xã đạt các tiêu chuẩn cấp phường nhằm tương xứng với mục tiêu phát triển thành thành phố, bao gồm các xã: Long Thọ, Phước Thiện, Long Tân, Phú Hội, Phú Thạnh, Phú Đông, Đại Phước.

l) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 14,5% -18%.

m) Phát triển Nhà ở xã hội: Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định đối với các vị trí xây dựng nhà ở xã hội đã có hạ tầng kỹ thuật và quỹ đất sạch để nhanh chóng đầu tư xây dựng hoàn chỉnh các dự án nhà ở xã hội phục vụ nhu cầu cho công nhân, người lao động thu nhập thấp trên địa bàn. Hàng năm phải lựa chọn chủ đầu tư cho từ 2-3 dự án nhà ở xã hội với khoảng 9000 - 10.000 căn hộ; hoàn thành đưa vào sử dụng 3000 - 4000 căn hộ.

2. Giai đoạn 2026-2030

a) Phân đầu nâng 07 xã lên phường (*gồm: Long Thọ, Phước Thiện, Long Tân, Phú Hội, Phú Thạnh, Phú Đông, Đại Phước*), thành lập thành phố Nhơn Trạch, tập trung rà soát, đầu tư để hoàn thành các tiêu chí cơ bản của đô thị loại II đến năm 2030.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả chuyển đổi số. Phân đầu đạt các tiêu chí theo Chương trình chuyển đổi số đến 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai.

c) Tiếp tục lựa chọn nhà đầu tư theo quy định đối với các vị trí xây dựng nhà ở xã hội phục vụ nhu cầu cho công nhân, người lao động thu nhập thấp trên địa bàn. Hoàn thành 9.000-10.000 căn hộ.

d) Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt 11,9% và duy trì vào những năm tiếp theo. Tỷ lệ cây xanh đô thị đạt 7 m²/người.

3. Giai đoạn từ năm 2030 đến năm 2040

Rà soát, tiếp tục đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị đạt các tiêu chí của đô thị loại I.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về thực hiện các mục tiêu cụ thể

Phân công thực hiện tại Phụ lục I đính kèm.

2. Về Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư

Theo Phụ lục II đính kèm.

3. Xác định các nhiệm vụ đột phá

a) Rà soát, cập nhật, định hướng mới để thực hiện điều chỉnh Quy hoạch chung Đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2040, gắn với việc cập nhật, lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cho phù hợp, đáp ứng với tiêu chí đô thị loại III đến năm 2025 và định hướng phát triển nâng cấp đô thị loại II vào năm 2030;

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng cùng Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước 2025.

b) Tập trung rà soát, quy hoạch lại mạng lưới cảng trên địa bàn Nhơn Trạch phù hợp, gắn phát triển hệ thống cảng và dành không gian phát triển hệ thống đô thị Ven sông - Thành phố Cảng trong tương lai.

- *Phân công thực hiện:* Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* 2023-2025.

c) Đẩy nhanh công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án công trình trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Kiên quyết thu hồi các dự án đầu tư được giao đất nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích, kém hiệu quả.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

d) Phối hợp với các cơ quan Trung ương và các cơ quan liên quan trong việc triển khai xây dựng các tuyến đường cao tốc, đường vành đai theo quy hoạch vùng, tuyến đường sắt nhẹ Thủ Thiêm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành và phát triển hệ thống giao thông đường thủy. Tập trung đầu tư các tuyến đường tỉnh qua địa bàn huyện; phát triển hệ thống giao thông đường bộ để đầu nối với các tuyến giao thông quốc gia và của tỉnh đi qua địa bàn.

- *Phân công thực hiện:* Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

đ) Tập trung thúc đẩy, phát triển một số khu nhà ở xã hội tại các khu vực gần Khu công nghiệp (Hiệp Phước, Long Thọ, Phước An), các khu tái định cư, các khu dân cư thương mại tại Khu trung tâm huyện và một số khu vực; xây dựng Khu trung tâm hành chính thị trấn Hiệp Phước, xã Đại Phước.

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng cùng Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Theo Đề án, kế hoạch phát triển nhà được duyệt.

e) Hoàn thành nâng cấp toàn bộ các tuyến đường xã đạt tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng, kết cấu mặt bê tông nhựa và thực hiện nhựa hóa 100% đường các ấp vào năm 2025. Đầu tư mới và nâng cấp hệ thống điện, hệ thống cấp nước, đê bao, hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu sản xuất, phục vụ đời sống nhân dân vùng ngoại thành.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* thường xuyên.

g) Hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại II, đô thị công nghiệp - cảng, ưu tiên phát triển những khu vực cảng và hậu cần; tiếp tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở thương mại - dịch vụ đảm bảo nhu cầu; hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu đô thị dịch vụ dọc theo các trục đường chính đô thị mới; xây dựng Trung tâm thành phố mới Nhơn Trạch; xây dựng mới các trung tâm thương mại, dịch vụ phục vụ nhu cầu khu vực phát triển đô thị;

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Đảm bảo mốc 2025 đạt tiêu chí đô thị loại III và đến 2030 đạt các tiêu chí đô thị loại II.

h) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, trong đó: Hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến một phần và nâng cao ở mức toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; hình thành nền tảng dữ liệu cho các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, tăng tỷ lệ dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số.

- *Phân công thực hiện:* Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Về phát triển kinh tế gắn với phát triển đô thị

a) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng thương mại dịch vụ; phát triển mạng lưới trung tâm thương mại, siêu thị, các chợ theo quy hoạch;

- *Phân công thực hiện:* Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

b) Chuyển dần sản xuất nông nghiệp, nông thôn sang nông nghiệp đô thị, chủ động nắm bắt cơ hội, phát huy lợi thế, khắc phục hạn chế, phối hợp chặt chẽ với các ngành của tỉnh và các địa phương trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam để phát triển kinh tế với tốc độ cao, đồng thời tạo chuyển biến và đẩy nhanh tốc độ phát triển đô thị; Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ nông sản, định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị để phục vụ các khu nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao;

- *Phân công thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

c) Đến năm 2025, hoàn thành việc di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh

- *Phân công thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2025 hoàn thành.

d) Thu hút đầu tư vào các khu, Cụm công nghiệp theo hướng ưu tiên các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sạch; các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ thân thiện môi trường, công nghiệp điện tử và công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp ưu tiên; Trong đó, phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên theo định hướng tích hợp các thành tựu mới nhất của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 nhằm tạo ra nền tảng công nghệ số cho các ngành công nghiệp khác; hạn chế phát triển các ngành công nghiệp thu hút nhiều lao động trên địa bàn (*Dệt may, giày dép, chế biến gỗ, xi mạ...*), đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển của thành phố mới Nhơn Trạch trong tương lai.

- *Phân công thực hiện:* Sở Công thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Quản lý bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng theo đúng quy hoạch, phát triển kinh tế rừng thông qua thực hiện phát triển các khu, điểm du lịch, trong đó quan tâm du lịch sinh thái, du lịch trên sông, cho thuê môi trường rừng, tạo nguồn thu đầu tư cho phát triển lâm nghiệp ở địa phương;

- *Phân công thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Thực hiện “*Đề án phát triển du lịch sinh thái rừng phòng hộ ngập mặn do Ban Quản lý rừng phòng hộ Long Thành quản lý đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030*” và đầu tư xây dựng “*Di tích cấp Quốc gia - Căn cứ Sở Chỉ huy Đặc Khu quân sự và Đoàn 10 Đặc công rừng Sác*”.

- *Phân công thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Theo thời gian trong đề án.

g) Tổ chức không gian và tạo lập hình ảnh đô thị mang bản sắc khu vực, đảm bảo phát triển bền vững, cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân; tiết kiệm quỹ đất, thúc đẩy quá trình đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế. Phát triển nhà ở với các loại hình thích hợp nhằm giải quyết cơ bản về nhu cầu ở và nâng cao điều kiện sống dân cư địa phương và các đối tượng khác.

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

h) Xây dựng, ban hành cơ chế phối hợp trong quản lý nhà nước giữa huyện Nhơn Trạch với các Sở, ban, ngành của tỉnh và các địa phương khác trong quá trình xây dựng và phát triển đô thị Nhơn Trạch; đề xuất các cơ chế phân cấp, phân quyền để địa phương chủ động trong điều hành, thực hiện.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

i) Xây dựng cơ chế huy động vốn nhằm đáp ứng được tiến độ đầu tư; tăng cường công tác thu ngân sách, phát triển nguồn thu tạo nguồn cho chi đầu tư phát triển, nhất là khai thác tối đa các nguồn thu từ đất, các dự án phát triển Khu công nghiệp, khu đô thị; nghiên cứu, vận dụng các cơ chế xã hội hóa đầu tư, huy động vốn theo hình thức đối tác công tư và vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển.

- *Phân công thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế (*đối với từng lĩnh vực thuộc chức năng nhiệm vụ quản lý*), phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

k) Đẩy mạnh hoạt động truyền thông và tuyên truyền sâu rộng về chủ trương, chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ, về vai trò của khoa học

và công nghệ đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển. Gắn nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nghiên cứu ứng dụng có hiệu quả công nghệ sinh học vào lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp chế biến, bảo vệ môi trường; Xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của cán bộ quản lý khoa học và công nghệ. Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo chuyên gia khoa học và công nghệ.

- *Phân công thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Về xây dựng hạ tầng kỹ thuật - Kiến trúc cảnh quan Đô thị

a) Tiếp tục triển khai quy hoạch phát triển hệ thống công viên, dải cây xanh ở các khu đô thị, ven các sông lớn. Quản lý chặt chẽ mật độ về xây dựng và mảng xanh đô thị. Đẩy mạnh trồng cây xanh và cải tạo các hồ, các dòng sông.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tập trung đầu tư các tuyến đường tỉnh qua địa bàn huyện; phát triển hệ thống giao thông đường bộ để đấu nối với các tuyến giao thông quốc gia và của tỉnh đi qua địa bàn.

- *Phân công thực hiện:* Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Phát triển hạ tầng cung cấp điện theo quy hoạch, ưu tiên phát triển mạng lưới điện trung thế, hạ thế cho khu vực nông thôn và các khu, Cụm công nghiệp, các khu đô thị và dân cư tập trung, đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Thực hiện ngầm hóa lưới điện ở các khu trung tâm, khu đô thị tạo mỹ quan đô thị. Đẩy mạnh việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, phát triển các nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo góp phần bảo vệ môi trường.

- *Phân công thực hiện:* Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải đô thị phù hợp với quy hoạch được duyệt. Phát triển hệ thống cấp nước trên địa bàn đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt, từng bước hạn chế không sử dụng nguồn nước dưới đất; Tập trung khai thác, nâng cấp hệ thống cấp nước tập trung hiện có; đầu tư và đưa vào sử dụng nhà máy nước Nhơn Trạch giai đoạn II.

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Theo thời gian trong Đề án cấp nước và tiếp tục thực hiện thường xuyên cho giai đoạn 2026-2030.

đ) Tăng cường công tác tìm nguồn vốn đầu tư hạ tầng giao thông; kêu gọi đầu tư những dự án ngoài nguồn vốn ngân sách bằng nhiều hình thức và nhiều thành phần kinh tế trong xã hội tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông kết nối, đặc biệt là các công trình giao thông đối ngoại kết nối Nhơn Trạch với Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và các vùng lân cận, nhất là kết nối với Sân bay quốc tế Long Thành.

- *Phân công thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Hoàn thành phê duyệt Chương trình phát triển đô thị mới Nhơn Trạch giai đoạn đến năm 2030; Các đề án công nhận loại đô thị và Đề án thành lập phường, thành phố; Hoàn thành phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc Đô thị theo quy hoạch; Hoàn thành phê duyệt quy hoạch các phân khu theo Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050.

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành theo mốc thời gian phát triển đô thị.

g) Chú trọng công tác quản lý đô thị, quản lý quy hoạch theo Quy hoạch chung được duyệt, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp xây trái phép, sai phép và quản lý chặt về lĩnh vực trật tự xây dựng; Thực hiện tốt việc quản lý không gian, kiến trúc và cảnh quan đô thị; quản lý về phát triển kinh tế gắn với quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị; quản lý đất đai, nhà ở đô thị, cây xanh, hệ thống chiếu sáng đô thị; Tuyên truyền các chính sách pháp luật về quy hoạch, xây dựng, đất đai để người dân biết và chấp hành theo quy định.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

h) Ngầm hóa toàn bộ đường dây, cấp dịch vụ công cộng tại đô thị, tăng cường khai thác sử dụng hệ thống không gian ngầm, công trình ngầm đô thị.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

i) Rà soát các nguồn nước trên địa bàn huyện và các vùng lân cận để có giải pháp đầu tư hệ thống cung cấp nước hợp lý, hiệu quả.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Về Tài nguyên và môi trường

a) Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, phát triển công nghiệp, đô thị hóa với bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau khi được phân loại; Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn; Triển khai đồng bộ, quyết liệt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị; phát huy và sử dụng công nghệ hiện đại trong tái chế rác thải sinh hoạt.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Xây dựng các hồ điều hòa ở các đô thị, Khu công nghiệp, khu đông dân cư; Tập trung khắc phục ô nhiễm ở khu đô thị và Khu công nghiệp, nơi có đông dân cư sinh sống.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Xây dựng, hoàn chỉnh và nâng cao chất lượng quy hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản đến năm 2030; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm trong giai đoạn 2020-2030. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, ngăn chặn tình trạng khai thác không đúng quy định.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu dùng vật liệu xanh, đầu tư tăng cường năng lực hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu.

- *Phân công thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Triển khai thực hiện đúng lộ trình theo Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai năm 2021-2025 và Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đầu tư, đầu nối, nâng cấp các công trình cấp nước sạch nông thôn đã được đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến 2025, nhằm hạn chế việc khai thác nước dươi đất trên địa bàn huyện Nhơn Trạch đến năm 2025.

- *Phân công thực hiện:* Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng cùng các tổ chức, cá nhân trên địa bàn (*đặc biệt là các đơn vị cấp nước*) tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

7. Về phát triển văn hóa, xã hội

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”; Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về “*Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*”. Quan tâm đầu tư và đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, hoạt động văn hóa - thể dục thể thao. Thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” theo hướng tập trung về cơ sở.

- *Phân công thực hiện:* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Huy động, kêu gọi đầu tư các nguồn vốn để đầu tư cho hạ tầng xã hội thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục.

- *Phân công thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Triển khai đồng bộ các chính sách bảo trợ, an sinh xã hội, bảo đảm các đối tượng yếu thế được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- *Phân công thực hiện:* Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Đầu tư nâng cấp, mở rộng và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại; thực hiện xã hội hóa y tế, tạo điều kiện để các nhà đầu tư

triển khai các dự án bệnh viện, phòng khám đa khoa tư nhân, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- *Phân công thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Triển khai thực hiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn huyện đến năm 2025, tập trung đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia các cấp học; khắc phục tình trạng trường lớp xuống cấp, tổ chức lại mạng lưới trường lớp trên địa bàn và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; Hoàn thiện hệ thống trường, lớp học theo hướng tăng quy mô gắn với hệ thống giáo dục mở, hoàn chỉnh hệ thống cơ sở giáo dục cấp khu ở các khu vực phát triển đô thị mới, xây dựng khu Làng Đại học, khu giáo dục nghề nghiệp; Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu cả về số lượng, chất lượng.

- *Phân công thực hiện:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

g) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, tận tụy phục vụ nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong quá trình xây dựng và phát triển đô thị Nhơn Trạch. Chú trọng công tác bố trí cán bộ, phát huy năng lực, sở trường của cán bộ, công chức, viên chức để bố trí, sử dụng hợp lý; Tập trung rà soát, hoàn thiện bộ máy quản lý phát triển nhân lực, đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý phát triển nhân lực. Thu thập, xây dựng hệ thống thông tin về cung - cầu nhân lực trên địa bàn nhằm bảo đảm cân đối, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- *Phân công thực hiện:* Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Phát triển các xã vùng ngoại thành

a) Quy hoạch xây dựng các Khu dân cư vùng ngoại thành đảm bảo đồng bộ và hoàn thiện hệ thống các công trình hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đáp ứng yêu cầu gia tăng dân số và sự phát triển lên thành phố trong tương lai.

- *Phân công thực hiện:* Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tăng cường bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh, đặc biệt là ở vùng đất ngập nước, vùng cửa sông, cửa biển. Quản lý, bảo vệ và giữ ổn định diện tích rừng ngập mặn, rừng phòng hộ.

- *Phân công thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

9. Về quốc phòng, an ninh, xây dựng chính hệ thống chính trị

a) Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng và an ninh. Xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ, phấn đấu đến năm 2025 xây dựng, hoàn chỉnh Sở Chỉ huy thời chiến, tổ chức bảo quản, bảo dưỡng và sẵn sàng sử dụng khi có tình huống xảy ra. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trên địa bàn.

- *Phân công thực hiện:* Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, đủ về số lượng, được trang bị phương tiện kỹ thuật hiện đại, đảm bảo vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

- *Phân công thực hiện:* Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm, hạn chế và giảm thiểu các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, tai nạn nghề nghiệp. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của nhân dân và các vấn đề phức tạp nảy sinh.

- *Phân công thực hiện:* Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU và Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại Mục III Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện: Tại thời điểm lập dự toán hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này gửi Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách địa phương để triển khai thực hiện. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

3. Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan báo cáo tình hình triển khai thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết việc thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

4. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU và Kế hoạch này; tham mưu báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch trên các lĩnh vực để cùng phát triển.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, các Sở, ban ngành, địa phương chủ động đề xuất điều chỉnh gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành tỉnh;
 - Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh (KTN);
 - Lưu: VT, THNC, KGVX, KTNS, KTN, Tan.
- <F:\2023\Nhơn Trạch\Tham mưu XD\>



Võ Tấn Đức



Phụ lục I
PHẦN CÔNG THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TU NGÀY 09 THÁNG 01 NĂM 2023 CỦA
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NHON TRẠCH ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2040
(Kèm theo Kế hoạch số 198 /KH-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Stt	Nội dung mục tiêu	Mục tiêu			Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện
		2025	2030	Sau 2030		
I Về Nâng cấp, nâng loại đô thị						
1	Toàn huyện Nhơn Trạch	Đạt các tiêu chí của đô thị loại III	- Thành lập thành phố Nhơn Trạch - Hoàn thành các tiêu chí cơ bản của đô thị loại II	Hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị đạt các tiêu chí của đô thị loại I	UBND huyện Nhơn Trạch, Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành
2	Xây dựng các xã đạt các tiêu chuẩn cấp phường	07 xã đạt các tiêu chuẩn cấp phường (Long Thọ, Phước Thiện, Long Tân, Phú Hội, Phú Thạnh, Phú Đông, Đại Phước)	Nâng 07 xã lên phường		UBND huyện Nhơn Trạch, Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành
II Xây dựng nông thôn mới nâng cao						
1	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	11/11 xã			UBND huyện, UBND các xã	Các Sở, ban, ngành
III Chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội						
1	Giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng	tăng bình quân từ 14-15%/năm			UBND huyện, Sở Công Thương, Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành liên quan

2	Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản	tăng bình quân từ 1,5-2%/năm			UBND huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành liên quan
3	Giá trị tăng thêm ngành thương mại - dịch vụ	tăng bình quân từ 25%/năm			UBND huyện, Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành
4	Số giường bệnh/dân	2,4 giường bệnh/1.000 dân			UBND huyện, Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành liên quan
5	Số bác sĩ/dân	05-06 bác sĩ/10.000 dân			UBND huyện, Sở Y tế	
6	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	95%			UBND huyện, Bảo hiểm Xã hội tỉnh	Các Sở, ban, ngành liên quan
7	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	100%			UBND huyện, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành liên quan
8	Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch (qua công trình cấp nước sạch đô thị, công trình cấp nước sạch tập trung nông thôn và đầu mối sử dụng cấp nước đô thị) đạt quy chuẩn quốc gia	>95%			UBND huyện, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ban, ngành liên quan
9	Lựa chọn chủ đầu tư cho từ 2-3 dự án nhà ở xã hội	2-3 dự án			UBND huyện	Các Sở, ban, ngành
10	Số căn hộ nhà ở xã hội hoàn thành đưa vào sử dụng	3000 - 4000 căn hộ	9.000-10.000 căn hộ		UBND huyện	Các Sở, ban, ngành

IV Môi trường						
1	Thu gom và xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải sinh hoạt	100%			UBND huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành
2	Các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp hoạt động trên địa bàn	Có Trám xử lý chất thải tập trung đạt chuẩn môi trường			Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, Ban Quản lý các Khu công nghiệp
3	Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động	100%			Sở Tài nguyên và Môi trường	
4	Tỷ lệ che phủ rừng	14,5% - 18%	11,9%	Duy trì	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện
5	Tỷ lệ cây xanh đô thị		7 m ² /người		Sở Xây dựng	UBND huyện
V Chính quyền số						
1	Công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	100%			UBND huyện	Các Sở ngành liên quan
2	Thủ tục hành chính được số hóa và kết nối với cơ sở dữ liệu dân cư	80%			UBND huyện	Các Sở ngành liên quan
3	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	90%			UBND huyện	Các Sở ngành liên quan
4	Hồ sơ công việc tại UBND huyện được xử lý trên môi trường mạng	90%			UBND huyện	Các Sở ngành liên quan
5	Hồ sơ công việc tại UBND xã được xử lý trên môi trường mạng	80%			UBND huyện, xã	Các Sở ngành liên quan

6	Chế độ các báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai	100%			UBND huyện, xã	Các Sở ngành liên quan
7	Hạ tầng mạng băng rộng cấp quang phủ trên hộ gia đình	80%			Sở Thông tin và Truyền thông	UBND huyện
8	Hạ tầng mạng băng rộng cấp quang phủ trên số xã	100% xã			Sở Thông tin và Truyền thông	UBND huyện



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Kế hoạch số 198 /KH-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	TÊN DỰ ÁN	GIAI ĐOẠN HOÀN THÀNH	
		2022-2025	2026-2030
A	CÁC DỰ ÁN GIAO THÔNG		
1	Dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
2	Dự án đường Vành Đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh	Chuẩn bị hoàn thiện	Đưa vào khai thác
3	Dự án nâng cấp đường 25B đoạn từ Trung tâm huyện hành chính huyện Nhơn Trạch ra Quốc lộ 51	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Tôn Đức Thắng đoạn từ trung tâm huyện đến đường Quách Thị Trang	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
5	Dự án đường 25C đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Liên Cảng; đoạn từ Hùng Vương đến Quốc lộ 51	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
6	Dự án đường 25C đoạn từ đường Nguyễn Hữu Cánh đến đường Hùng Vương	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
7	Dự án đường ra Cảng Phước An	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
8	Dự án Nâng cấp đường số 2		
9	Dự án đường Lê Hồng Phong		
10	Dự án đường Liên Cảng	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
11	Nâng cấp trải nhựa đường D9	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	

12	Dự án đường số 7 (đoạn 2) từ đường Khu công nghiệp 5 đến đường Nguyễn Ái Quốc	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
13	Nâng cấp thảm nhựa đường Huỳnh Văn Nghệ	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
14	Nâng cấp mở rộng đường Phạm Thái Bường		
15	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Văn Trị (đường Cổng Đò)		
16	Nâng cấp đường Nguyễn Hữu Cảnh và đường Tôn Đức Thắng (đoạn thuộc khu 71ha Trung tâm huyện)	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
17	Dự án đường Lý Tự Trọng giai đoạn 1 (đoạn từ đường Lý Thái Tổ đến đường Vành đai 3)	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	Hoàn thiện lộ giới theo quy hoạch
18	Dự án đường Từ Khu công nghiệp Nhơn Trạch 5 đến Khu công nghiệp Ông Kèo	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
19	Đầu tư xây dựng một số trục đường liên xã, đường khu vực trên địa bàn huyện	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
20	Lát gạch vỉa hè đường Hùng Vương đoạn qua các xã Long Thọ, Phước An, Vĩnh Thanh, Đại Phước, Phú Đông	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
21	Hoàn thành việc đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn của các xã theo danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025 (47 công trình)	Hoàn thành theo danh mục công trình theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của HĐND huyện	
B CÁC DỰ ÁN VĂN HÓA			
1	Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Học tập cộng đồng xã Vĩnh Thanh	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
2	Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Học tập cộng đồng xã Phú Hội		

3	Trung tâm thể dục thể thao huyện	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
4	Khu Thiết chế Văn hóa		
C	CÁC DỰ ÁN GIÁO DỤC (26 dự án)		
1	Dự án đầu tư trường THPT Phước Thiện	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
2	Hoàn thành việc đầu tư mới, cải tạo, sửa chữa các trường học theo danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025	Hoàn thành theo danh mục công trình theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của HĐND huyện	
D	CÁC DỰ ÁN CẤP THOÁT NƯỚC		
1	Dự án thoát nước từ Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 ra Rạch Bà Ký	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
2	Dự án Kiên cố hóa Kênh Bà Ký		
3	Hoàn thành việc đầu tư mới 65 công trình mương thoát nước qua địa bàn các xã theo danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025	Hoàn thành theo danh mục công trình theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của HĐND huyện	
4	Dự án hệ thống cấp nước đường Phạm Thái Bường	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
5	Đầu tư 320 tuyến ống cấp nước nhánh rẽ		
6	Dự án Tuyến thu gom nước thải Lưu vực 1, giai đoạn 1		Hoàn thành và đưa vào sử dụng
7	Dự án Trạm xử lý nước thải số 1, giai đoạn I công suất 16.000m ³ /ngày đêm		

Đ	CÁC DỰ ÁN QUỐC PHÒNG - AN NINH (09 công trình)		
	Hoàn thành việc đầu tư các công trình Trụ sở Công an, Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự các xã theo danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025	Hoàn thành theo danh mục công trình theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của HĐND huyện	
E	DỰ ÁN Y TẾ		
	Bệnh viện Nhon Trách	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
G	TRUNG TÂM THỊ TRẤN HIỆP PHƯỚC	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
H	HẠ TẦNG CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ		
1	Hạ tầng tái định cư Phú Hội (16,9 ha)	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
2	Hạ tầng tái định cư Phước An (44,4 ha)		
3	Hạ tầng Tái định cư Phú Thạnh - Vĩnh Thanh (25 ha)		
4	Hạ tầng tái định cư Hiệp Phước 3 (giai đoạn 2) (9,76 ha)		
5	Hạ tầng tái định cư Phước Khánh (42 ha)	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
I	NHÀ Ở XÃ HỘI		
1	Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội (diện tích 04 ha khoảng 1.400 hộ) và Công ty HUD (diện tích 4,2 ha khoảng 800 hộ)	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	

2	Khu chung cư CC3 với diện tích khoảng 2,1 ha do Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội bàn giao lại cho UBND huyện Nhơn Trạch; Khu đất khoảng 5,61 ha trong Khu tái định cư Phước An đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
3	Dự án khu nhà ở công nhân tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1 - xã Hiệp Phước với diện tích 10,02 ha. Dự án này được thiết kế bao gồm 27 Block chung cư. Hiện chỉ xây dựng và hoạt độ 10 block (<i>bán 670 căn hộ và cho thuê 804 căn hộ</i>), còn lại 17 block chưa xây dựng	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
4	Dự án khu nhà ở công nhân mở rộng - xã Hiệp Phước với diện tích 10 ha dự án mới được chủ trương năm 2020, đất sạch, chưa triển khai xây dựng (<i>theo quy hoạch khoảng 1.800 căn</i>)	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	
5	Khu đất khoảng 1,6 ha thuộc Khu tái định cư Phước Thiện (<i>theo quy hoạch khoảng 160 căn</i>).	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
6	Khu đất khoảng 2,6 ha thuộc Khu tái định cư Phú Hội (<i>theo quy hoạch khoảng 432 căn</i>).	Hoàn thành và đưa vào sử dụng	
7	Bên cạnh đó, còn có các dự án nhà ở thương mại đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật (<i>Công ty Tiến Lộc, Công ty PV2, Công ty DIC, Công ty TNHH Khu đô thị Phú Hội,...</i>) UBND huyện sẽ đón đầu các chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo quy hoạch được duyệt.	Hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, triển khai xây dựng	Hoàn thành và đưa vào sử dụng